

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 204/2023/HS-PT
Ngày 11 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Hải

Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Giang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 192/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/2023/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Hồng T, sinh ngày 10/10/1960 tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Số D đường N, phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H (chết) và bà Phạm Thị N (chết); chồng: Nguyễn Văn D – Sinh năm: 1959; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 1987 và nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thế V – Luật sư đang hoạt động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên N1; địa chỉ: Số E đường H, thành phố Q, tỉnh Bình Định thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B là người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng T do bị cáo mời (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Ngọc T1 là hàng xóm với nhau và giữa hai bên có mâu thuẫn trong quá trình sinh hoạt hàng ngày. Khi sửa nhà, Tin có đặt một số chậu cây cảnh dọc theo vỉa hè giữa nhà mình với nhà ông T1, trong đó có 01 chậu cây đặt đê lên đồng hồ đo nước nhà ông T1. Sáng ngày 27/8/2022, nhân viên thu tiền nước đến nhắc ông T1 chuyển chậu cây sang nơi khác để tiện cho việc ghi số đồng hồ nước nên ông T1 qua nhà Tin nhắc nhở về việc trên. Khoảng 23 giờ cùng ngày, ông T1 đi công việc về thì thấy chậu cây của nhà T vẫn còn đê lên đồng hồ đo nước của nhà mình nên ông T1 bực tức, bung 05 chậu cây (trong đó có 04 chậu nhựa và 01 chậu sứ) ném về phía vỉa hè trước nhà T làm bể 05 chậu cây và hư hỏng 01 cây chuối cảnh, 02 cây dứa cảnh của Tin. Nghe tiếng ồn, T đi từ trong nhà ra và thấy các chậu cây của mình bị đập phá, hai bên kính cãi, do bực tức nên Tin dùng 01 mảnh sứ của chậu sứ bị vỡ ném về phía ông T1 thì trúng vùng trán phía trên cung mày phải của ông T1 gây thương tích, chảy máu. Ông T1 xông đến kẹp cổ rồi dùng tay phải đánh nhiều cái vào đầu T. T dùng răng cắn vào ngực và tay phải của ông T1.

Hậu quả, ông T1 bị thương tích và nhập viện điều trị từ ngày 27/8/2022 đến ngày 29/8/2022; Tin bị thương tích vùng đầu phải, nhập viện điều trị từ ngày 27/8/2022 đến ngày 01/9/2022; ông T1 và Tin đều có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận số 304/2022/PY-TgT ngày 26/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của ông T1 như sau: Sẹo hình hơi cung bẻ lõm quay xuống dưới vùng trên cung mày – trán phải, sẹo rỗ, dính tỷ lệ thương tích 09%; sẹo hình oval vùng ngực tương ứng giữa ức tỷ lệ thương tích 02%; sẹo hình oval vùng 1/3 giữa trước cẳng tay phải tỷ lệ thương tích 01%; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Tại Bản kết luận số 329/2022/PY-TgT ngày 28/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận thương tích của T như sau: Đầu vùng đỉnh phải hiện không có dấu vết, điện não đồ biến đổi nhẹ; vùng môi hiện không có dấu vết và di chứng; tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 05%.

Ngày 24/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận tổng giá trị tài sản của T bị thiệt hại do ông T1 đập phá là 860.000 đồng.

Ông T1 yêu cầu Tin bồi thường 97.666.000 đồng, T yêu cầu ông T1 bồi thường 10.464.635 đồng.

Ngày 22/5/2023, Nguyễn Thị Hồng T đã nộp 4.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn để đảm bảo thi hành án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2023/HS-ST ngày 28/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn đã căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 02/10/2023, bị cáo Nguyễn Thị Hồng T kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên toà, bị cáo giữ nguyên kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 06/12/2023, bị cáo Nguyễn Thị Hồng T đã nộp thêm tiền khắc phục hậu quả 28.166.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Nguyễn Thị Hồng T và ông Nguyễn Ngọc T1 là hàng xóm với nhau. Khi sửa nhà, Tin có đặt một số chậu cây cảnh dọc theo vỉa hè giữa nhà mình với nhà ông T1, trong đó có 01 chậu cây đặt đê lên đồng hồ đo nước nhà ông T1 và ông T1 có qua nhà T nhắc nhở về việc trên. Khoảng 23 giờ ngày 27/8/2022, khi đi công việc về, thấy chậu cây của T vẫn còn để đê lên đồng hồ đo nước của nhà mình nên ông T1 bực tức, bung 05 chậu cây của nhà T ném về phía vỉa hè trước nhà T làm bể 05 chậu cây và hư hỏng một số cây cảnh. Nghe tiếng ồn, T đi từ trong nhà ra và thấy các chậu cây của mình bị đập phá nên hai bên xảy ra xô xát. T đã có hành vi dùng 01 mảnh sứ của chậu sứ bị vỡ ném về phía ông T1, trúng vùng trán phía trên cung mày phải của ông T1 gây thương tích, chảy máu. Ông T1 xông đến kẹp cổ rồi dùng tay phải đánh nhiều cái vào đầu T. T dùng răng cắn vào ngực và tay phải của ông T1.

Hậu quả, ông T1 bị thương tích và nhập viện điều trị từ ngày 27/8/2022 đến ngày 29/8/2022; Tin bị thương tích vùng đầu phải, nhập viện điều trị từ ngày 27/8/2022 đến ngày 01/9/2022.

Tại Bản kết luận số 304/2022/PY-TgT ngày 26/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của ông T1 hiện tại là 12%. Tại Bản kết luận số 329/2022/PY-TgT ngày 28/10/2022, Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của T là 05%. Ngày 24/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Q kết luận tổng giá trị tài sản của T bị thiệt hại do ông T1 đập phá là 860.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 166/2023/HS-ST ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn đã xét xử bị cáo Nguyễn Thị Hồng T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương.

Tại cấp sơ thẩm, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng tại cấp phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội, ăn năn hối lỗi về việc mình gây ra nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải). Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp thêm số tiền bồi thường thiệt hại còn lại cho bị hại 28.166.000 đồng; bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo không phạm tội nào khác, chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương; trước đây bị cáo công tác tại Viện quân y A thuộc Cục H1, sau chuyển về công tác tại Sở Y và đã được tặng giấy khen trong quá trình công tác; cha mẹ bị cáo là thương binh, có công cách mạng, đã được Nhà nước tặng huân chương kháng chiến; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình và hiện nay bị cáo đã lớn tuổi (63 tuổi). Ngoài ra, trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi là đập phá tài sản của bị cáo trước, xuất phát từ việc bị hại đập phá tài sản của nhà bị cáo vào đêm khuya, bị cáo bức xúc, nhất thời phạm tội và bản thân bị cáo cũng bị bị hại đánh gây thương tích.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo đủ điều kiện được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo T không phải chịu.

[4] Tiếp tục tạm giữ số tiền 28.166.000 đồng mà bị cáo T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000008 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn để đảm bảo thi hành án.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo T, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt, xử phạt bị cáo 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

[7] Tại phiên toà, người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo T là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T. Sửa bản án sơ thẩm.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 11/12/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng T cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T không phải chịu.

4. Tiếp tục tạm giữ số tiền 28.166.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Thị Hồng T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0000008 ngày 06/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định để đảm bảo thi hành án.

5. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thành phố Quy Nhơn;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Quy Nhơn;
- Chi cục THADS thành phố Quy Nhơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Văn Thanh Gia